

Bản án số: 50/2025/HS-ST

Ngày 16-12-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông **Đặng Nhật Trường**.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1/ Bà **Đoàn Sơn Lâm**.

2 /Ông **Ngô Hoàng Bá**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Huỳnh Như** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà **Trần Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2025/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày số: 227/2025/HSST-QĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

**1/. Hồ Văn N;** sinh năm: 2000; Nơi sinh: V, thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (nay là ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Hồ Văn Đ; sinh năm 1970; họ tên mẹ: Mai Ngọc K, sinh năm: 1970; vợ: Ngô Thị Ánh T, không rõ năm sinh (Không có đăng ký kết hôn); con: Không có; anh, chị, em ruột: Có 02 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại phân trại tạm giam Cờ Đỏ, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố C từ ngày 07/02/2025 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

**2/. Mai Ngọc K;** sinh năm: 1970; Nơi sinh: V, thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ (nay là ấp V, xã V, thành

phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Mai Văn T1; (đã chết); họ tên mẹ: Nguyễn Thị Đ1, (đã chết); chồng: Hồ Văn Đ, sinh năm 1970: Anh chị em ruột: Có 5 người : con: có 03 người lớn nhất sinh năm 1991 nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại phân trại tạm giam Cờ Đỏ, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố C từ ngày 07/02/2025 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

*Người làm chứng:*

1/ Nguyễn Văn C, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp A, xã L, tỉnh Đồng Tháp.(vắng mặt).

2/ Nguyễn Lê Minh T2, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. (xin vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 45 phút ngày 07/02/2025, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, thành phố Cần Thơ kết hợp cùng Công an xã V, huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Hồ Văn N và Mai Ngọc K tại ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Quá trình điều tra bị cáo N khai nhận bị cáo bắt đầu bán ma túy từ tháng 8/2024 đến ngày 07/02/2025 thì bị bắt, để có ma túy bán và sử dụng N mua ma túy của Nguyễn Tuấn V, nhà ở kênh I, ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ khoảng 05 đến 06 lần, mỗi lần mua với số tiền từ 1.600.000 đồng đến 3.000.000 đồng, trong đó ngày 07/02/2025 N sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus có số thuê bao 0799663236 gọi cho V qua số thuê bao 0912906945 hỏi mua ma túy đá với giá 1.600.000 đồng, V đồng ý và đem ma túy đá đến nhà bán cho N. Sau khi mua được ma túy, N về phân chia nhỏ và bán lại cho Lý Thanh T3 và Mai Ngọc K nhiều lần, cụ thể bán cho T3 vào ngày 08/10/2024 với số tiền 300.000 đồng (qua giám định là Methamphetamine có khối lượng là 0,3104 gam); bán cho K vào ngày 07/02/2025 với số tiền 1.500.000 đồng, tổng khối lượng ma túy N bán cho K là 3,6532 gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra, N còn bán ma túy cho T4, T5 nhà đầu kênh G, ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ 01 lần với giá 100.000 đồng; bán

ma túy cho Nguyễn Lê Minh T2 (tên gọi khác C1), nhà kênh G, ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ khoảng 03 lần, mỗi lần 100.000 đồng và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ với số tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy N nhằm mục đích mua bán là 5,2964 gam, loại Methamphetamine.

Đối với ma túy thu được trong nỗ lực tình của N sử dụng là Methamphetamine, có khối lượng 0,1130 gam. Trong quá trình mua bán trái phép chất ma túy, N thu lợi bất chính 6.500.000 đồng, số tiền này N dùng để mua ma túy sử dụng cho bản thân và tiêu xài cá nhân hết.

Bị cáo K khai nhận bị cáo bắt đầu bán ma túy từ tháng 12/2024 đến ngày 07/02/2025 bị bắt, để có ma túy bán, K mua của Hồ Văn N (con ruột Khen) nhiều lần, mỗi lần mua từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng. Sau khi mua ma túy của N, K bán lại cho người nghiện. Cụ thể, ngày 09/01/2025 bán ma túy cho Phạm Thành T6 và Nguyễn Hữu K1 200.000 đồng (qua giám định là Methamphetamine có khối lượng là 0,2067 gam), T6 là người trực tiếp đi mua ma túy; bán cho Lý Trọng H 02 lần, trong đó 01 lần vào ngày 09/01/2025 với giá 300.000 đồng (qua giám định là Methamphetamine có khối lượng là 0,2003 gam); bán cho Bùi Văn S và Nguyễn Văn P vào ngày 09/01/2025 với số tiền 350.000 đồng (qua giám định là Methamphetamine có khối lượng là 0,2129 gam), S là người trực tiếp đi mua ma túy; bán ma túy cho Đoàn Văn H1 vào ngày 17/01/2025 số tiền 300.000 đồng (qua giám định là Methamphetamine có khối lượng là 0,2133 gam); bán cho Tô Thanh L 02 lần, trong đó 01 lần vào ngày 07/02/2025 với số tiền 290.000 đồng (qua giám định là Methamphetamine có khối lượng là 0,1631 gam); bán cho Nguyễn Văn C vào ngày 07/02/2025 với số tiền 100.000 đồng (qua giám định là Methamphetamine có khối lượng là 0,0445 gam). Tổng khối lượng ma túy của K nhằm mục đích mua bán là 3,6532 gam, loại Methamphetamine. Quá trình mua bán trái phép chất ma túy, K thu lợi bất chính được số tiền khoảng 5.000.000 đồng, số tiền này K đã tiêu xài cá nhân hết.

Tang vật thu giữ của Hồ Văn N gồm: 15 gói nylon (trong đó có 11 gói nylon không màu nẹp miệng; 04 gói nylon không màu hàn kín) tất cả bên trong đều chứa tinh thể không màu, nghi vấn là ma túy; 01 nỗ lực tình bên trong nỗ lực chứa chất nghi vấn là ma túy; 01 cân tiểu ly màu đen; 01 cây kéo bằng kim loại; 50 gói nylon không màu nẹp miệng, không chứa gì bên trong; 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 quạt ga; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, số máy:

MNR42LL/A, số sêri: FCDSP03RHG03, tình trạng đã qua sử dụng, kèm theo sim số: 0799663236, số seri sim: 8401221292010696.

Tang vật thu giữ của Mai Ngọc K gồm: 27 gói nylon (trong đó có 20 gói nylon không màu nẹp miệng; 07 gói nylon không màu hàn kín) tất cả bên chứa tinh thể không màu, nghi vấn là ma túy; 09 nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng; 02 cái rô nhựa nhỏ màu xanh; 01 cái rô nhựa nhỏ màu cam; 01 cái bọc màu cam; 01 cái bọc màu cam có dòng chữ Tân Huê V1; 01 điện thoại di động hiệu Samsung CEO168, màu đen, kiểu máy: SM-J730G/DS, số sêri: R58JC3197YW, tình trạng đã qua sử dụng, không có sim; 01 điện thoại di động hiệu GOLY, Model: MAX12, màu đen, số IMEI 1: 862101072707147, IMEI 2: 862101072707154. tình trạng đã qua sử dụng, không có sim; tiền Việt Nam 650.000 đồng.

Tại kết luận giám định số: 140/KL-KTHS, ngày 14/02/2025 của Phòng K2 Công an thành phố C kết luận: Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,3328 gam; Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,1130 gam (của Hồ Văn N)

Tại kết luận giám định số: 137/KL-KTHS, ngày 14/02/2025 của Phòng K2 Công an thành phố C kết luận: Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,2986 gam; Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,8162 gam; Mẫu ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,9816 gam; Mẫu ký hiệu M4 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,4594 gam; Mẫu ký hiệu M5 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,0566 gam (Mai Ngọc K)

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSKV4 ngày 16/10/2025 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - thành phố Cần Thơ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Hồ Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025) bị cáo Mai Ngọc K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025).

- Đề nghị áp dụng: Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình

sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Hồ Văn N mức án tù từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù giam đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù giam đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

- Đề nghị áp dụng: Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét, xử xử phạt bị cáo Mai Ngọc K mức án tù từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù giam.

- Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo K.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 1,3079 gam; M2: 0,0972 gam và 01 nỏ thủy tinh, cùng vỏ bao gói được niêm phong số 140G1; 140G2/KL-KTHS, ngày 14/02/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2, Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Trần Nguyễn Anh D, chữ ký ghi tên người chứng kiến Phạm Thị Thủy N1; 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,2258 gam; M2: 0,6914 gam; M3: 0,8704 gam; M4: 0,3836 gam; M5: 0,0244 gam và vỏ bao gói được niêm phong số 137G1; 137G2; 137G3; 137G4; 137G5/KL-KTHS ngày 14/02/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Trần Nguyễn Anh D thuộc Công an huyện V, thành phố Cần Thơ, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đào Thị Thủy T7; 01 sim số: 0799663236, số seri sim: 8401221292010696; 02 cái rổ nhựa nhỏ màu xanh; 01 cái rổ nhựa nhỏ màu cam; 01 cái bọc màu cam; 01 cái bọc nilon màu cam có dòng chữ TÂN HUÊ VIÊN; 01 cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hột quạt gas, đã qua sử dụng; 50 gói nilon không màu, nếp miệng, không chứa gì bên trong; 09 cái nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng, thu giữ trong cái bọc nilon màu cam có dòng chữ TÂN HUÊ VIÊN; 01 cây cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng các vật chứng không có giá trị sử dụng các dụng cụ liên quan đến việc phạm tội.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.500.000 đồng bị cáo N thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.000.000 đồng bị cáo K thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

- Đối với số tiền thu giữ của K 650.000 đồng có 260.000 đồng không liên quan đến vụ án nên đề nghị được trả lại tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Còn 390.000 đồng là tiền bán ma túy nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, số máy: MNR42LL/A, số seri: FCDSP03RHG03, tình trạng đã qua sử dụng do N dùng để mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, CEO168, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly, Max12 không sim, đã qua sử dụng không rõ tình trạng máy, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo K là phù hợp.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Từ tháng 12/2024 đến ngày 07/02/2025 bị cáo Hồ Văn N nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Tuấn V rồi đem về nhà tại ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ chia nhỏ ra bán lại cho các đối tượng Lý Thanh T3, Mai Ngọc K, Nguyễn Lê Minh T2,

người tên T4, T5 và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ, với tổng khối lượng ma túy 5,2964 gam, loại Methamphetamine; N thu lợi bất chính 6.500.000 đồng hành vi thực hiện của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, N còn tàng trữ 0,1130 gam, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cá nhân, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Từ tháng 12/2024 đến ngày 07/02/2025 Mai Ngọc K nhiều lần mua ma túy của Hồ Văn N bán lại cho các đối tượng Phạm Thành T6, Nguyễn Hữu K1, Lý Trọng H, Bùi Văn S, Nguyễn Văn P, Đoàn Văn H1, Tô Thanh L, Nguyễn Văn C tại nhà ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ với tổng khối lượng ma túy 3,6532 gam, loại Methamphetamine; K thu lợi bất chính 5.000.000 đồng, hành vi thực hiện của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của N và K gây tác hại cho các con nghiện. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, tiêu hao tiền bạc, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị các bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá tính chất đồng phạm: Tính chất của đồng phạm là giản đơn; bị cáo N đưa ma túy cho bị cáo K để bán cho các con nghiện thì K đồng ý ngay không có sự sắp xếp tổ chức chặt chẽ và có mối quan hệ mẹ con thân thích với nhau. Đặc biệt bị cáo Ngọc giữ vai trò chính bị cáo K giữ vai trò giúp sức nên mức hình phạt của bị cáo N phải nặng hơn bị cáo K.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo trình độ học thức kém nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo N là người nghiện ma túy, trước và sau thời điểm phạm tội, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 1,3079 gam; M2: 0,0972 gam và 01 nỏ thủy tinh, cùng vỏ bao gói được niêm phong số 140G1; 140G2/KL-KTHS, ngày 14/02/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2, Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Trần Nguyễn Anh D, chữ ký ghi tên người chứng kiến Phạm Thị Thủy N1; 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,2258 gam; M2: 0,6914 gam; M3: 0,8704 gam; M4: 0,3836 gam; M5: 0,0244 gam và vỏ bao gói được niêm phong số 137G1; 137G2; 137G3; 137G4; 137G5/KL-KTHS ngày 14/02/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Trần Nguyễn Anh D thuộc Công an huyện V, thành phố Cần Thơ, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đào Thị Thủy T7; 02 cái vỏ nhựa nhỏ màu xanh; 01 cái vỏ nhựa nhỏ màu cam; 01 cái bọc màu cam; kèm theo sim số: 0799663236, số seri sim: 8401221292010696; 01 cái bọc nylon màu cam có dòng chữ TÂN HUÊ VIÊN; 01 cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hột quẹt gas, đã qua sử dụng; 50 gói nylon không màu, nếp miệng, không chứa gì bên trong; 09 cái nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng, thu giữ trong cái bọc nylon màu cam có dòng chữ TÂN HUÊ VIÊN; 01 cây cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng các vật chứng không có giá trị sử dụng các dụng cụ liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.500.000 đồng bị cáo N thu lợi bất chính là phù hợp.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.000.000 đồng bị cáo K thu lợi bất chính là phù hợp.

- Đối với số tiền thu giữ của khen 650.000 đồng. Trong đó có 260.000 đồng không liên quan đến vụ án nên được trả lại tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Còn 390.000 đồng là tiền bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu hồng, số máy: MNR42LL/A, số sêri: FCDSP03RHG03, tình trạng đã qua sử dụng do N dùng để mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, CEO168, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly, Max12 không sim, đã qua sử dụng không rõ tình trạng máy, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo khen là phù hợp.

[9] Đối với Lý Thanh T3, Phạm Thành T6, Nguyễn Hữu K1, Lý Trọng H, Bùi Thanh S1, Nguyễn Văn P, Đoàn Văn H1, Tô Thanh L, Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để điều tra trong các vụ án khác; Nguyễn Văn C chưa có tiền án, tiền sự, qua giám định ma túy có khối lượng 0,0445 gam, loại Methamphetamine, do không đủ định lượng, ngày 28/02/2025 Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Riêng đối với Nguyễn Lê Minh T2 ngày 20/6/2025 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với Nguyễn Tuấn V là người bán ma túy cho N vào ngày 07/02/2025 và các lần trước đó. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã tách ra và khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về hành vi mua bán trái phép chất ma túy để điều tra mở rộng trong vụ án khác là phù hợp.

Đối với người tên T4, T5 là người mua ma túy của N, do không biết được họ tên thật, địa chỉ cụ thể nên không tiếp xúc làm việc được, Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thành phố C tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với 01 mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0876 gam và vỏ bao gói được niêm phong số 139/KL-KTHS ngày 14/02/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an thành phố C và 01 xe máy biển số: 66V1 - 383.22, nhãn hiệu Wave, tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, Cơ quan điều tra đã xuất kho vật chứng và xử lý trong vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy do Tô Thanh L thực hiện.

[10] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Bị cáo N và bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Các bị cáo, được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn N phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** và tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Bị cáo Mai Ngọc K phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Căn cứ vào, Điều 17; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58; điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N **08 (T8)** năm tù về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**; **01 (Một)** năm **06 (S2)** tháng tù về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hồ Văn N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **09 (Chín)** năm **06 (S2)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2025.

Căn cứ vào Điều 17; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Mai Ngọc K **07 (Bảy)** năm **06 (S2)** tháng tù về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**. Thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2025.

## 2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thi tiêu hủy 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 1,3079 gam; M2: 0,0972 gam và 01 nỏ thủy tinh, cùng vỏ bao gói được niêm phong số 140G1; 140G2/KL-KTHS, ngày 14/02/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2, Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Trần Nguyễn Anh D, chữ ký ghi tên người chứng kiến Phạm Thị Thủy N1; 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,2258 gam; M2: 0,6914 gam; M3: 0,8704 gam; M4: 0,3836 gam; M5: 0,0244 gam và vỏ bao gói được niêm phong số 137G1; 137G2; 137G3; 137G4; 137G5/KL-KTHS ngày 14/02/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Trần Nguyễn Anh D thuộc Công an huyện V, thành phố Cần Thơ, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đào Thị Thủy T7; 02 cái vỏ nhựa nhỏ màu xanh; 01 cái vỏ nhựa nhỏ màu cam; kèm theo sim số: 0799663236, số seri sim: 8401221292010696; 01 cái bọc màu cam; 01 cái bọc nilon màu cam có dòng chữ TÂN HUÊ VIÊN; 01 cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hột quạt gas, đã qua sử dụng; 50 gói nilon không màu, nếp miệng, không chứa gì bên trong; 09 cái nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng, thu giữ trong cái bọc nilon màu cam có dòng chữ TÂN HUÊ VIÊN; 01 cây cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.500.000 đồng bị cáo N thu lợi bất chính.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.390.000 đồng bị cáo K thu lợi bất chính.

- Trả lại cho bị cáo K số tiền 260.000 đồng tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu hồng, số máy: MNR42LL/A, số sêri: FCDSP03RHG03, tình trạng đã qua sử dụng, do N dùng để mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, CEO168, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly, Max12 không sim, đã qua sử dụng không rõ tình trạng máy, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo K là phù hợp.

**3. Về án phí:** Buộc các bị cáo N và bị cáo K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo N và K có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. đề yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 4- Cần Thơ;
- CAND thành phố Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự Thành phố Cần Thơ;
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 - Cần Thơ
- Bị cáo;
- Dương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Nhật Trường**